

Số: 3281 /TCT-PCCS
V/v: Thuế GTGT đầu vào và
chi phí hợp lý chịu thuế TNDN

Hà Nội, ngày 05 tháng 9 năm 2006

Kính gửi: Tập đoàn công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam

Trả lời công văn số 4907/CV-KTT ngày 25/07/2006 của Tập đoàn công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam về việc vướng mắc thuế GTGT đầu vào và chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Kê khai, nộp, khấu trừ thuế GTGT.

Căn cứ vào khoản 12 Điều 1 Quyết định số 345/2005/QĐ-TTg ngày 26/12/2005 của Thủ tướng Chính phủ quy định cơ cấu, tổ chức của Tập đoàn công nghiệp Than-Khoáng sản Việt nam;

Tại điểm 2, Mục II, Phần C Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 hướng dẫn thi hành Nghị định số 158/2003/NĐ-CP ngày 10/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế GTGT và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT quy định: “*Các cơ sở hạch toán độc lập và các cơ sở hạch toán phụ thuộc như Công ty, xí nghiệp, nhà máy, chi nhánh, cửa hàng có tư cách pháp nhân không đầy đủ, có con dấu và tài khoản tại ngân hàng trực tiếp bán hàng hóa, dịch vụ, phát sinh doanh thu phải kê khai, nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ tại địa phương nơi cơ sở kinh doanh đóng trụ sở*”.

Căn cứ quy định trên, Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam cung cấp dịch vụ thăm dò than, đào tạo, NCKH, cấp cứu mỏ ... cho các Công ty con (Công ty mà tập đoàn nắm giữ 100% vốn điều lệ; Công ty cổ phần do tập đoàn nắm giữ trên 50% vốn điều lệ; Công ty cổ phần do tập đoàn nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ) có tư cách pháp nhân độc lập, có con dấu, có tài khoản ngân hàng, hoạt động sản xuất kinh doanh các ngành nghề theo quy định tại Quyết định số 199/2005/QĐ-TTg ngày 8/8/2005 của Thủ tướng Chính phủ thì Tập đoàn phải xuất hoá đơn GTGT cho các Công ty con và kê khai, nộp thuế GTGT. Các Công ty con được kê khai, khấu trừ/hoàn thuế GTGT đầu vào của các hoá đơn này theo chế độ quy định.

2. Chi phí về tiền phạt vi phạm hợp đồng kinh tế:

Tại khoản 2 Điều 23 Nghị định 199/2004/NĐ-CP ngày 3/12/2004 của Chính phủ ban hành quy chế quản lý tài chính của Công ty nhà nước và quản lý vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác chi quy định: “*chi phí về tiền phạt do vi phạm hợp đồng*” được tính vào chi phí hoạt động kinh doanh mà không quy định chi phí này được tính vào chi phí hợp lý để xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Tại điểm 5, mục IV, phần B Thông tư số 128/2003/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 22/12/2003 hướng dẫn thi hành Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế TNDN quy định một số khoản chi phí không được tính vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập để tính thuế TNDN trong đó có: “*Các khoản tiền phạt vi phạm luật giao thông, phạt vi phạm chế độ đăng ký kinh doanh, phạt vay nợ quá hạn, phạt vi phạm chế độ kế toán thống kê, phạt vi phạm hành chính về thuế và các khoản phạt khác*”.

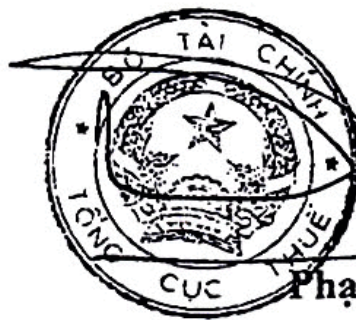
Căn cứ quy định trên, trường hợp Tập đoàn công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam hoặc các Công ty con bị phạt vi phạm hợp đồng kinh tế thì khoản tiền phạt này không được tính vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế để tính thuế thu nhập doanh nghiệp. Khoản tiền bị phạt vi phạm hợp đồng kinh tế được bù trừ với khoản thu về tiền phạt vi phạm hợp đồng kinh tế (nếu có) và nếu sau khi bù trừ mà vẫn còn khoản thu về tiền phạt vi phạm hợp đồng kinh tế thì được tính vào khoản thu nhập chịu thuế khác khi tính thuế TNDN (theo hướng dẫn tại điểm 11, Mục V, Phần B Thông tư số 128/2003/TT-BTC nêu trên của Bộ Tài chính).

Tổng cục Thuế trả lời đề Tập đoàn công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam biết và thực hiện./. *HL*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục thuế TP Hà Nội;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, PCCS (2b). 6

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Phạm Duy Khương
Phạm Duy Khương